

Đông Triều, ngày 2 tháng 1 năm 2018

BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KỲ I
Năm học 2017- 2018

A. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Học sinh

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Con TB, LS, TNLĐ	Con mồ côi	Con hộ nghèo, cận nghèo	HS có hoàn cảnh khó khăn	Ghi chú
6	3	135	60	1		5	2	4	
7	3	99	35	1		2	1	4	
8	3	103	42	1	1	3	1	9	
9	3	136	79	0	1	6	2	7	
Cộng		473	216	3	2	21	6	24	

2. Đội ngũ:

Thành phần	Số lượng	Nữ	Trình độ chuyên môn						TĐ LLCT	
			Th.sĩ	Đại học	Cao đẳng	T.cấp	Đan g học Cao học	Đan g học Đại học	Trun g Cấp	Cao Cấp
BGH	02	01		2					2	
Giáo viên	25	20		18	7				4	
Nhân viên	3	3		2		1				
Tổng cộng	30	26	0	22	8	1	0	1	6	0

- Tổng số tổ: 03 (2 tổ CM và 01 tổ hành chính)

Kết quả 2 mặt giáo dục năm 2016- 2017:

Tổng số	Hạnh kiểm			Học lực			
	Tốt	Khá	TB	Giỏi	Khá	Trung	Yếu

học sinh											bình			
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
451	441	97,78	8	1,77	2	0,44	240	53,22	168	37,25	43	0,8	2	0,44

Kết quả các kỳ thi, cuộc thi năm 2016- 2017

- HSG các bộ môn văn hóa: Cấp thị xã: **46**; Cấp tỉnh: **14**
- KHKT: cấp tỉnh: 01 dự án
- Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn: 04 giải cấp thị xã; 03 giải cấp tỉnh; 02 giải cấp QG

B. ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC KỲ 1:

I. Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực người học; số chủ đề dạy học liên môn đã xây dựng và thực hiện; các nội dung dạy học lồng ghép, nội dung giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống trong các môn học, hoạt động giáo dục.

I. 1. Công tác tổ chức các hoạt động dạy và học

(Các hoạt động chủ yếu đã làm được; những biện pháp thực hiện có hiệu quả tốt; những khó khăn, vướng mắc cần tiếp tục giải quyết, kết quả, bài học kinh nghiệm).

1.1. Công tác chỉ đạo chuyên môn, xây dựng kế hoạch năm học của các trường:

- Căn cứ Quyết định số 901/PGD&ĐT ngày 1 tháng 9 năm 2017 về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2017 – 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều.

- Căn cứ văn bản số /KH-GDDT-THCS ngày ... tháng 9 năm 2017 kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cụ thể một số nhiệm vụ chuyên môn giáo dục bậc THCS năm học 2017 – 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều;

- Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị. Trường THCS Nguyễn Du xây dựng dự thảo kế hoạch năm học 2017 – 2018 vào đầu tháng 9 năm 2017. Dự thảo được từng tổ chuyên môn trong nhà trường thảo luận bàn bạc, đóng góp ý kiến của từng thành viên. Tập thể cán bộ, cốt cán trong nhà trường. BGH tiếp thu bổ sung điều chỉnh xây dựng hoàn thành kế hoạch chính thức của năm học 2017-2018. Kế hoạch chính thức có hiệu lực được hiệu trưởng ký duyệt, ban hành tổ chức thực hiện trong toàn thể CB-GV-CNV trong nhà trường.

- Thông qua kế hoạch năm học, kế hoạch học kỳ I, của nhà trường Hiệu Trưởng chỉ đạo đến từng tổ nhóm bộ môn tổ chức xây dựng kế hoạch chuyên môn từng tổ, nhóm bộ môn. Kế hoạch từng tổ được từng thành viên đóng góp duyệt phó Hiệu Trưởng và tổ chức thực hiện trong mỗi tổ nhóm bộ môn trong toàn trường.

- Mỗi tháng P.HT xây dựng kế hoạch chuyên môn tháng. Tuần 1 của tháng vào ngày thứ bảy BGH họp liên tịch rộng bao gồm các thành viên (TT/TPT/GVTB) cùng họp sơ kết hoạt động chuyên môn từng tổ bộ môn trong tháng qua của tổ trong buổi họp liên tịch của nhà trường. BGH tổ chức rút kinh nghiệm những mặt thực hiện tốt, các tồn tại tháng qua của từng tổ chuyên môn. Qua phiên họp BGH triển khai kế hoạch tháng đến từng tổ chuyên môn. Từng thành viên cùng bàn bạc đóng góp kế hoạch cho BGH cùng thống nhất kế hoạch tháng của nhà trường. BGH thống nhất kế hoạch tháng chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch tháng trong toàn trường.

- Nhà trường xây dựng sổ kế hoạch giảng dạy theo chỉ đạo của PGD. Từng GVBM hàng tuần xây dựng báo giảng bài dạy trong tuần, có thể hiện đầy đủ hệ thống nội dung, biện pháp, kết quả, điều chỉnh. Trình duyệt TTCM, trình duyệt P.Hiệu Trưởng theo định kỳ quy định.

1.2. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Đánh giá kết quả việc thực hiện có hiệu quả và sáng tạo các cuộc vận động, các phong trào thi đua lớn trong toàn ngành phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị gắn việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Các chủ trương, biện pháp thực hiện các hoạt động bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, cuộc vận động "Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" Đánh giá kết quả:

- Về thực hiện chủ đề năm 2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh: cụ thể: các hoạt động bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, tổ chức cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”:

♦ Về thực hiện chủ đề năm 2017

- Nhà trường ngay từ đầu tháng 8 tiến hành triển khai các văn bản chỉ đạo của ngành liên quan đến chủ đề năm 2017 đến từng CB-GV-CNV. Từng tổ chuyên môn họp tổ tiến hành cho toàn thể tổ viên thảo luận tọa đàm chủ đề này.

- Mỗi cá nhân tiến hành xây dựng kế hoạch cho bản thân, nêu ra biện pháp thực hiện thể hiện được chủ đề tư tưởng “ Sống có trách nhiệm” nhằm trách nhiệm của từng thành viên đối với hoạt động giáo dục của nhà trường.

- BGH, tổ trưởng chuyên môn thường xuyên tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn trong hoạt động lên lớp, soạn giảng, chấm trả bài.

- Toàn thể thành viên nhà trường tích cực hoàn thành nhiệm vụ thể hiện cụ thể chủ đề “ Sống có trách nhiệm” đối với HS và toàn xã hội.

- CB- GV- CNV luôn thể hiện trách nhiệm cao trong công việc, trong giảng dạy, luôn chủ động, sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, làm việc có kế hoạch và đạt hiệu quả cao, không lãng phí thời gian, làm đến nơi, đến chốn, làm đúng chức năng, quyền hạn của người cán bộ, công chức.

- Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất chính trị.

- Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh: Tích cực đủ các hoạt động chuyên môn.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình để giáo dục học sinh: Kết hợp chặt chẽ với Đại diện cha mẹ học sinh để kịp thời uốn nắn giáo dục đạo đức học sinh, tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của chính quyền địa phương đối với những hoạt động có liên quan đối với học sinh.

- Thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng, bảo vệ quyền lợi chính đáng cho học sinh: cung cấp đúng, đủ kiến thức cơ bản, cho điểm công bằng, công khai không phân biệt đối xử đối với học sinh.

- Luôn quan tâm chia sẻ với người thân, với cộng đồng, kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, đoàn kết thân ái, giúp đỡ đồng nghiệp, tham gia đầy đủ các cuộc vận động xã hội do ngành và địa phương vận động.

- Tham gia tích cực công tác giảng dạy Phổ cập tại địa phương.

- Có ý thức bảo vệ môi trường, thực hiện nếp sống văn minh đô thị, bảo vệ tài sản của nhà trường.

- Tích cực tham gia công tác xã hội, giúp đỡ người khó khăn, neo đơn.

• Về thực hiện chủ đề “Mỗi giáo viên là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” và thực hiện tốt cuộc vận động “ Hai không”

Không tiêu cực trong thi cử:

- Ngay từ đầu năm học hoạch khảo sát chất lượng HS để đánh giá chính xác học lực của học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên bộ môn nghiêm túc coi trọng việc thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên (miệng, 15’) 1 tiết, ra đề, coi chấm.

- Kiểm tra học kỳ: Tổ trưởng các tổ bộ môn có trách nhiệm nộp đề cương ôn tập, đề tham khảo kiểm tra học kỳ I lên Ban giám hiệu trước hai tuần.

- Lập hội đồng chuyên môn duyệt đề kiểm tra và ra đề kiểm tra chính thức.

- Thành lập hội đồng coi, chấm đúng qui định.

- Thành lập ban in ấn, phát hành đề kiểm tra và niêm phong bảo mật đề kiểm tra.

- Tổ chức cho tất cả CB-GV quán triệt chặt chẽ Thông tư 58 về việc ban hành quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS & THPT.

Không chạy theo thành tích:

- Thực hiện đúng qui chế chuyên môn.
- Dạy đúng theo PPCT, không cắt xén chương trình.
- Sử dụng ĐDDH phù hợp, truyền đạt kiến thức đủ, đúng, chính xác, công bằng, trung thực, khách quan đối với học sinh.
- Đổi mới nội dung, hình thức, đánh giá trong công tác thi đua của CB-GV-CNV nhà trường; xây dựng các tiêu chí thi đua mang tính khoa học, thống nhất, khả thi, loại trừ bệnh thành tích.

Không vi phạm đạo đức nhà giáo:

- Thực hiện đúng điều lệ trường trung học (điều 34, 35).
- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo về việc dạy thêm, học thêm (Thông tư số: 17/2012/TT-BGDĐT).
- Thực hiện tốt qui chế dân chủ ở cơ sở, lãnh đạo phải có thái độ ân cần, cầu thị, lắng nghe và ủng hộ cán bộ, công chức, người dân phản ánh tiêu cực trong cơ quan và xử lý nghiêm minh, kịp thời, kiên quyết.

Không để học sinh ngồi nhầm lớp:

- Thường xuyên theo, dõi phát hiện phụ đạo kịp thời học sinh yếu kém.
- Bổ sung kiến thức các em bị hỏng phù hợp với mức độ tiếp thu của học sinh dần dần nâng cao trình độ của học sinh.
- Đánh giá đúng thực chất, không chạy theo thành tích, chống hiện tượng HS ngồi nhầm lớp.

Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo:

- Mỗi thầy cô giáo trong nhà trường thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn thông qua dự giờ đồng nghiệp, các tiết hội thảo chuyên đề trong trường và toàn Huyện.
- Trong quản lý giảng dạy của từng giáo viên luôn thể hiện tích cực sáng tạo trong từng hoạt động giáo dục của từng cá nhân nhằm từng bước nâng cao quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.
- Tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học phân hoá theo từng đối tượng HS, tích cực tổ chức các hoạt động nhận thức, phát huy tính tích cực tự học trong học sinh.
- Đảm bảo thực hiện đúng PPCT, kiến thức cơ bản trong QĐ 16, thực hiện chỉ đạo điều chỉnh của BGD&ĐT.
- Nghiêm túc trong tổ thi cử, ra đề thi phù hợp chương trình, chấm thi đúng thang điểm 10.

-Kiểm tra đánh giá theo đúng ma trận, ra đề phù hợp kiểm tra phù hợp tình hình nhà trường đảm bảo các tiêu chí trong ma trận đề.

Việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”:

Các hoạt động bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, tổ chức thực hiện cuộc vận động” Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh “Việc học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của CB-GV-CNV nhà trường:

Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức về trung thực trách nhiệm, gắn bó với nhân dân,đoàn kết, xây dựng đảng trong sạch vững mạnh:

- Tổ chức tuyên truyền học tập tư liệu về nhận thức chính trị về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Quán triệt nhận thức trong toàn thể hội đồng về việc học tập tấm gương đạo đức của Bác.

- Toàn thể CB-CNV-GV tích cực trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Trong thực hiện trách nhiệm được giao, giáo viên luôn thể hiện sự trung thực có trách nhiệm tất cả các hoạt động được phân công.

- Tập thể luôn thể hiện tinh thần người thầy, nhà quản lý đối với học sinh,phụ huynh học sinh, nhân dân địa phương.

- Thể hiện tập thể đoàn kết, gắn bó mỗi thành viên trong nhà trường, trong chi bộ tích cực xây dựng chi bộ đảng trong sạch vững mạnh.

- Từng thành viên nhà trường luôn quan tâm đến tình hình học sinh yếu kém, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, thường xuyên quan tâm trong từng tiết học, từng bước nâng cao chất lượng bộ môn trong nhà trường.

- Kế hoạch và chương trình hành động làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của đa số CB-GV-CNV đã thể hiện được sự tâm huyết muốn rèn luyện mình theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đã cụ thể việc rèn luyện vào từng nhiệm vụ, công việc của mình được phân công, có đề ra biện pháp được thực hiện.

II. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh.

* Nhà trường coi trọng việc dạy cách học và cách tự học cho học sinh, khuyến khích học sinh học tập tích cực, chủ động, sáng tạo, không tiếp thu một chiều, có suy nghĩ và biết phản biện để tự nâng cao chất lượng giáo dục của mỗi cán bộ, giáo viên và học sinh, giáo viên làm cố vấn và các hình thức hoạt động tập thể vui mà học nhằm làm cho học sinh tích cực trong học tập, rèn luyện.

- Xây dựng và tổ chức tiết học “Thân thiện, tích cực” ở mỗi khối lớp để rút kinh nghiệm trong mỗi trường. Khuyến khích sáng kiến trong việc dạy của giáo viên và trong việc học của học sinh, chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện chủ trương: Mỗi giáo viên phải đều có một đổi mới cụ thể về phương pháp dạy học gắn với nhu cầu, thực tiễn.

- Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ GDĐT, của phòng GD & ĐT thị xã Đông Triều.

- Đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ.

- Mỗi môn học đã xây dựng 2 chủ đề nội môn/kỳ/khối lớp; 1 chủ đề tích hợp/học kỳ/môn học. (tổng số chủ đề xây dựng: 30)

- Mỗi tổ CM xây dựng 4 chuyên đề đổi mới phương pháp (2 chuyên đề/học kỳ); 2 chủ đề tích hợp liên môn/môn học (1 chủ đề/học kỳ/môn học). Trong đó (tổ TN có chủ đề tích hợp; tổ KHXH chưa hoàn thành nội dung này)

- Tổ chức được 3 chủ đề hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho hs toàn trường/học kỳ (Chúng em với ANGT; Tiết kiệm điện vì lợi ích cộng đồng; hội thi văn nghệ, tập san chào mừng ngày 20-11)

Đã thành lập được 5 CLB và bước đầu có các hoạt động tại các CLB trong nhà trường.

♦ Việc ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hoạt động giáo dục cho học sinh:

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn thông qua: triển khai các chuyên đề như vận dụng phương pháp kỹ thuật dạy học, rèn luyện các kỹ năng bộ môn, nghiên cứu bài học, ứng dụng CNTT trong dạy học, sử dụng thiết bị dạy học, làm mới đồ dùng dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu...

- Thực hiện chương trình SGK theo chuẩn kiến thức kỹ năng và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Sở và Bộ GDĐT. Nhà trường thực hiện đầy đủ "*Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học*" của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện khung chương trình, chuẩn kiến thức kỹ năng ở các lớp 6,7,8,9 trong học kỳ I năm học 2017-2018.

• **Day học tự chọn:** 100% học sinh trong nhà trường được học tin học (theo môn học; theo chủ đề), nắm được những kỹ năng, kiến thức về máy vi tính, và sử dụng thành thạo thiết bị CNTT phục vụ việc học. (thời lượng 2 tiết/ tuần).

- 100% học sinh khối 9 được học các chủ đề bám sát của các bộ môn Văn, Toán. (thời lượng: 2 tiết/tuần).

Nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền đến tập thể giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội về mục đích, ý nghĩa dạy và học bộ môn Tin học trong nhà trường. Hướng dẫn, tổ chức cho học sinh tự nguyện đăng ký tham gia học.

- Chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất, trang bị, nâng cấp, bảo trì hệ thống máy vi tính tại phòng máy đảm bảo phục vụ tốt cho công tác dạy và học của giáo viên và học sinh. Trang bị các phần mềm đáp ứng công tác giảng dạy để nâng cao chất lượng môn Tin học. Thường xuyên kiểm tra hệ thống máy tính, có kế hoạch bảo trì máy đảm bảo học tập.

- Bố trí đội ngũ giáo viên, quản lí học sinh tham gia học tập nghiêm túc

• **Dạy và học ngoại ngữ:**

- Nhóm ngoại ngữ rà soát nội dung giảng dạy, chủ động tham mưu đề xuất sử dụng tài liệu dạy học phù hợp trình độ tiếp thu của học sinh; chú trọng công tác kiểm tra, dự giờ thăm lớp; chú trọng tập huấn, bồi dưỡng đáp ứng được yêu cầu mới về chuẩn năng lực ngoại ngữ;

- Liên kết trung tâm Shelton tổ chức các lớp tăng cường kỹ năng nghe nói do người nước ngoài giảng dạy cho học sinh có nguyện vọng, thời lượng 1tiết/ tuần (tổ chức 04 lớp có 117hs tham gia)

- Tăng cường sử dụng trang bị thiết bị dạy học môn ngoại ngữ (rà soát sửa chữa thiết bị dạy học tại phòng Lab), hướng dẫn học sinh sử dụng các hình thức học tập, tự học ngoại ngữ trên internet để tăng cường các kỹ năng mà trong điều kiện tổ chức dạy học hiện tại của nhà trường chưa đáp ứng được.

* **Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh:**

Từng tổ nhóm bộ môn có xây dựng nhóm HS tham gia nghiên cứu khoa học về các đề tài sử dụng kiến thức các môn học vào giải quyết các vấn đề trong đời sống.

Kết quả: có 01 sản phẩm dự thi sang tạo thanh thiếu niên nhi đồng Cấp Tỉnh: đạt giải KK

- 03 sản phẩm dự thi KHKT cấp thị xã đạt giải. Trong đó có 01 sản phẩm KHKT dự thi cấp tỉnh đạt giải: Khuyến khích

* **Giáo dục tích hợp trong dạy học:**

- Tiếp tục thực hiện kết quả Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS - THPT tỉnh Quảng Ninh”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường giáo dục pháp luật, giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển

đạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,...theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Chú ý cập nhật các nội

dung học tập gắn với thời sự quê hương, đất nước, số liệu thống kê đối với các môn Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân.

- Nhà trường thường xuyên chỉ đạo từng tổ chuyên môn thực hiện lồng ghép, tích hợp các nội dung vào một số các môn học theo chỉ đạo của Sở và Bộ GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Tình hình thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh. Công tác tổ chức kiểm tra học kỳ: Tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá trong HKI.

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp sau:

- Thực hiện đúng quy định của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, học sinh THPT do Bộ GDĐT ban hành; tổ chức đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ cả lý thuyết và thực hành.

- Trong quá trình kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh, GVBM có sự kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức xem xét kiểm tra trực tiếp việc học tập thực tế trên lớp của từng học sinh; dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng; hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Thường xuyên thực hiện đổi mới việc kiểm tra đánh giá nhằm thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, dạy học phân hóa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Bộ GDĐT.

- Trong việc xây dựng nguồn đề phục vụ cho công tác kiểm tra đánh giá, từng tổ chuyên môn chú trọng xây dựng ma trận đề kiểm tra, đánh giá theo từng chủ đề, từng chương theo yêu cầu chuẩn kiến thức và kỹ năng chương trình với các cấp độ: biết, thông hiểu, vận dụng. Học sinh phải hiểu bài, biết tổng hợp kiến thức và có thể biểu đạt chính kiến của bản thân khi làm bài, khắc phục tình trạng dạy chay-học vẹt, ghi nhớ máy móc, không yêu cầu làm bài theo “mẫu”.

- Tiếp tục đổi mới cách ra đề kiểm tra theo hướng chuyển đổi mục tiêu dạy học “tiếp cận kiến thức” sang “tiếp cận hình thành năng lực”, lấy khâu kiểm tra, đánh giá làm mũi đột phá. Đề kiểm tra chuyển đổi từ kiểm tra kiến thức là chủ yếu sang kiểm tra các năng lực. Thực hiện đánh giá bằng nhận xét (không đánh giá bằng cho điểm) đối với các môn Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục.

– Đối với môn Giáo dục công dân, GVBM thực hiện việc kết hợp giữa đánh giá bằng cho điểm mức độ đạt được về kiến thức và kỹ năng với việc theo dõi sự tiến bộ về thái độ, hành vi trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống của học sinh.

– Đối với các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí GVBM thực hiện tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng đặt câu hỏi mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và những kiến thức đã được học, hạn chế học sinh chỉ ghi nhớ máy móc, không nắm vững kiến thức, kỹ năng môn học.

– Nhà trường tiếp tục thực hiện xây dựng "*Nguồn học liệu mở*" (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên Website của Bộ, Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các trường học để giáo viên và học sinh có thể tham khảo.

– Khi ra đề phải có xây dựng ma trận đề kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu chuẩn kiến thức và kỹ năng chương trình với các cấp độ: biết, thông hiểu, vận dụng. Học sinh phải hiểu bài, biết tổng hợp kiến thức và có thể biểu đạt chính kiến của bản thân khi làm bài, hạn chế tình trạng học vẹt ghi nhớ máy móc. Việc phân bố HS phòng thi thực hiện danh sách học sinh theo A,B,C của từng khối lớp, bố trí mỗi phòng tối đa 24 học sinh và có 2 giáo viên coi kiểm tra; chỉ đạo giáo viên coi kiểm tra thật nghiêm túc.

Công tác tổ chức kiểm tra học kỳ:

– Về công tác tổ chức: BGH tổ chức đúng quy chế theo chỉ đạo chung.BGH & GV nghiêm túc thực hiện đúng kế hoạch kiểm tra học kỳ I.

– HS thực hiện đúng quy chế kiểm tra HK I.

– Đề kiểm tra vừa sức với HS.

– Về công tác chấm kiểm tra: Thực hiện đúng quy định của Phòng Giáo Dục.

Việc chấm tập trung tại trường: BGH & GV thực hiện nghiêm túc và hoàn thành đúng tiến độ. Từng bộ môn đều có sự thống nhất đáp án, biểu điểm.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý:

– Trong quản lý nhà trường đã ứng dụng thành tựu CNTT vào công tác quản lý:

✓ Đưa phần mềm S.mas trong quản lý điểm, quản lý việc thực thực hiện chế độ kiểm tra đánh giá của từng GV. GV thường xuyên cập nhật điểm số của học sinh vào phần mềm để nhà trường nắm biết và quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá của GV trong nhà trường.

✓ Xây dựng trang thông tin điện tử quản lý web của trường, phân công nhân sự phụ trách, thường xuyên cập nhật thông tin cấp trên, cũng như thông tin hoạt động của đơn vị cho toàn thể GV-HS.

✓ Sử dụng phần mềm Pmis để quản lý CB-GV-CNV.

✓ Chưa sử dụng được phần mềm Vemis để quản lý thư viện, thiết bị, CB-GV-CNV-HS

✓ Sử dụng phần mềm xếp thời khóa biểu để xếp thời khóa biểu giảng dạy cho trường. Nhà trường có phân công nhân sự có nghiệp vụ tốt sử dụng phần mềm xây dựng thời khóa biểu khoa học hợp lý, phù hợp với yêu cầu chỉ đạo của cấp trên, hoạt động dạy và học của nhà trường.

✓ Sử dụng phần mềm Emis để báo cáo số liệu HS điểm số trong từng học kỳ.

- Số giáo viên ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hoạt động giáo dục cho học sinh có hiệu quả đạt 98 %

- 100% GVBM đã ứng dụng CNTT vào việc soạn giáo án, tư liệu hình ảnh phục vụ cho hoạt động lên lớp. Tuy nhiên việc soạn, duyệt giáo án online chưa đều.

- Sử dụng các tính năng của phòng học thông minh còn nhiều hạn chế. Số tiết thực dạy tại PHTM còn quá ít, chưa phát huy triệt để.

III. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; việc xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, vệ sinh; biện pháp khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm, thu sai quy định.

III.1 Hoạt động ngoại khóa:

- Kết quả và tác động của phong trào thi đua "Xây dựng trường học Xanh-Sạch đẹp An toàn":

- Tổ chức được 3 hoạt động trải nghiệm sáng tạo thông qua HĐNG: An toàn giao thông; Chung tay tiết kiệm điện năng; Hội diễn Văn nghệ, tập san chào mừng ngày 20-11 cho HS toàn trường; 01 hoạt động trải nghiệm thực tế (tham quan học tập tại di tích Đền Cao nhân dịp 22/12)

- Thực hiện phong trào “1 phút sạch trường”. Từ đầu năm học Liên đội đã tiến hành tổng vệ sinh trường lớp hàng tuần vào thứ sáu hằng tuần.

- Hằng tuần nhà trường tiến hành tổng vệ sinh trường lớp vào ngày thứ 7. Toàn thể CB-GV-CNV cùng tiến hành vệ sinh trường lớp, tổng làm sạch khuôn viên trong từng lớp và toàn bộ khuôn viên nhà trường.

- Thành lập được các CLB trong nhà trường.

Triển khai có hiệu quả phong trào “ Mỗi tuần một cuốn sách hay”

Kết quả :

- 100% CB-GV-NV-HS thực hiện tốt các yêu cầu Chỉ thị 40/CT-BGDĐT, ngày 22/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào Tạo về phong trào thi đua “ xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

- Đảm bảo tốt môi trường sư phạm” tương đối sạch phục vụ cho hoạt động dạy và học”.

- Tổ chức cho HS thi vẽ về đề tài bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng vì lợi ích cộng đồng.

- Mỗi tuần tiến hành lao động vệ sinh trường lớp 1 lần/ lớp

Biểu hiện thân thiện trong các mối quan hệ giữa , học sinh- giáo viên:

Thông qua thực hiện phong trào :

- Thầy tận tụy với trách nhiệm của người thầy, cô trong hoạt động dạy và học xem học sinh như con, em của mình, hết lòng chăm sóc cho học sinh thân yêu. (Hàng ngàn hoa điểm 10, tiết học tốt dâng tặng thầy cô nhân ngày 20/11).

- Trò biết nghe lời thầy, cô, quý trọng thầy cô giáo theo phương ngôn của người xưa “ Nhất tự vi sư- Bán tự vi sư” hết lòng tôn kính, nghe lời dạy dỗ của thầy cô, HS ngày càng ngoan, càng tiến bộ. (100% HS nhà trường ngoan, nghe lời thầy, cô giảng dạy, chất lượng học tập ngày càng nâng lên, năm sau cao hơn năm trước.)

- o Mức độ biểu hiện thân thiện trong các mối quan hệ giữa, nhà trường – gia đình, nhà trường – địa phương:

- Mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình, nhà trường – địa phương, các ban ngành có quan hệ phối hợp 3 môi trường rất chặt chẽ

- Cụ thể: Ban PHHS đã tích cực phối hợp cùng nhà trường giúp nhà trường chỉnh trang khuôn viên nhà trường, lắp đặt hệ thống điều hòa trong các lớp học tạo điều kiện tốt nhất phục vụ việc học tập của con em mình, nhờ đó đã hỗ trợ tích cực nhà trường có điều kiện để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Ban đại diện CMHS có sự quan tâm đặc biệt đến CBGV-NV nhà trường nhân dịp khai giảng, 20-10. 20-11.

- Tác dụng đến học sinh: HS tích cực trong việc học tập trong từng buổi học.

- Học sinh tích cực trong việc giữ gìn vệ sinh các công trình công cộng, vệ sinh nhà trường, vệ sinh lớp học và nhất là vệ sinh cá nhân khi đến trường.

- Tích cực trong giữ gìn vệ sinh trường lớp, bỏ rác đúng chỗ, không xả rác bừa bãi.

Hạn chế:

- Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo chưa phong phú, GVCN vẫn tác động quá nhiều trong việc tổ chức chương trình do lớp mình đảm nhận, chưa phát huy khả năng sáng tạo của học sinh.

- Các CLB mặc dù đã thành lập, nhưng chủ nhiệm các CLB chưa thật sự vào cuộc, không tổ chức các buổi sinh hoạt cho hs đã đăng ký tham gia, làm lấy lệ chỉ thực hiện khi có sự đôn đốc của BGH.

Biện pháp khắc phục:

- Cần làm phong phú và sinh động các giờ học, các hoạt động ngoại khóa, nhằm xây dựng môi trường học tập hấp dẫn, thu hút các em đến trường và phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh như: tổ chức cho học sinh thu thập tài liệu, quay phim, chụp ảnh các di tích lịch sử, các anh hùng liệt sĩ của địa phương làm tư liệu lịch sử, xây dựng các bài thuyết trình lịch sử, địa lý, sinh vật cảnh....

- Huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội.
- Tăng cường về cơ sở vật chất, trang thiết bị, tạo điều kiện cho học sinh đến trường được an toàn, thân thiện, vui vẻ.
- Tăng cường sự tham gia một cách hứng thú của học sinh trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường và tại địa phương với thái độ tự giác, chủ động và ý thức sáng tạo.
- Huy động các lực lượng xã hội cùng góp phần giáo dục văn hóa, truyền thống lịch sử cách mạng cho học sinh.
- Dạy và học có hiệu quả, phù hợp với điều kiện lứa tuổi của học sinh ở mỗi địa phương, giúp học sinh tự tin trong học tập.
- Tổ chức các hoạt động tập thể, vui tươi, lành mạnh. Rèn kỹ năng sống cho học sinh.
- Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa cách mạng ở địa phương.

III.2 .Công tác giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật.

Đối với CB-GV-CNV:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền pháp luật năm học 2017-2018. Quyết định phân công giáo viên phụ trách công tác pháp chế.
- Tổ chức triển khai, phổ biến đầy đủ các văn bản pháp luật của Ngành: Luật GD; Điều lệ trường PT; các quy định về thi đua, khen thưởng. Phối hợp cung công an Huyện Củ Chi tổ chức tuyên truyền luật giao thông đường bộ, kỹ năng phòng chống tội phạm.
- Tuyên truyền Luật giao thông đường bộ, Nghị định Số: 171/2013/NĐ-CP về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.
- Tuyên truyền Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và các quy định pháp luật về quyền trẻ em.
- Tuyên truyền Luật bình đẳng giới, những vấn đề về giới.
- Tuyên truyền *Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT* quy định chế độ làm việc giáo viên phổ thông; *Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT* Ban hành *Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường PT có nhiều cấp học*; *Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT* Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở; *Thông tư số 55/ 2011/TT-BGDĐT Thông tư* Ban hành *Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh*.

Đối với học sinh:

- Trong các buổi sinh hoạt dưới cờ, các giờ sinh hoạt ngoại khóa: Tổ chức tuyên truyền Luật GT đường bộ cho HS biết và thực hiện nghiêm túc.
- Phổ biến các quy định của Ngành đối với học sinh

- Tuyên truyền phổ biến Thông tư 58 của Bộ GD-ĐT về đánh giá, xếp loại học sinh.
- Phổ biến Luật Bảo hiểm Y tế.
- Tuyên truyền Luật giao thông đường bộ, Nghị định Số: 171/2013/NĐ-CP về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.
- Tuyên truyền Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và các quy định pháp luật về quyền trẻ em.
- Một số Bộ môn tổ chức giảng dạy lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức theo Văn bản hướng dẫn tích hợp, lồng ghép một số nội dung trong các môn học và HĐGDNGLL năm học 2017-2018.

III.3. Thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Từng thành viên trong Ban chỉ đạo cũng như toàn thể GVCN ở tất cả các lớp luôn xác định rằng HĐGDNGLL không phải là một hoạt động ngoại khoá mà là một môn học chính khoá giống như những môn học khác nó cũng có mục đích và mục tiêu giáo dục rõ ràng, cụ thể, vì thế HĐ GDNGLL của nhà trường luôn có sự đầu tư của BGH, GVCN thường xuyên tích hợp các hoạt động vui chơi, trò chơi thông qua đó giáo dục kỹ năng sống cho HS.

- Nhà trường trong học kỳ I hoạt động NGLL luôn được thực hiện nghiêm túc và đúng qui định.

Đánh giá kết quả hoạt động NGLL:

- Từ khi được tham gia học tập bộ môn các em học sinh trở nên dạn dĩ hơn trong giao tiếp, mạnh dạn hơn trong tham gia phát biểu xây dựng bài và đây là một trong những yếu tố quan trọng để việc giảng dạy theo phương pháp mới đi đến thành công .

- Việc học sinh ứng xử sự có văn hoá hơn trong giao tiếp và ứng xử , tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội qua đó hình thành những tình cảm chân thành, có niềm tin vào cuộc sống, yêu quê hương đất nước và muốn góp sức mình để xây dựng quê hương đất nước, muốn làm được điều đó thì không có gì khác hơn là các em phải nỗ lực hết mình trong học tập và lao động.

Những việc đã thực hiện được:

- Thực hiện tốt các tiết ngoại khóa, đẩy mạnh các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các phong trào TDTT.

- Đảm bảo tương đối trường học sạch sẽ, thoáng mát, lớp học đủ ánh sáng, thoáng đãng, bàn ghế phù hợp lứa tuổi học sinh.

- Tổ chức cho học sinh lao động vệ sinh sân trường, trồng và chăm sóc cây thường xuyên (1 lần/ tuần)

- Có đủ nhà vệ sinh và giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, không ảnh hưởng xấu đến lớp học và cảnh quan môi trường.

- Học sinh tích cực tham gia giữ gìn vệ sinh trường “ ***Cổng trường em sạch ,đẹp, an toàn***” lớp “ ***Mắt thấy rác tay nhặt ngay***”, giữ vệ sinh cá nhân....

- GVBM có phương pháp dạy và hướng dẫn học sinh học tập nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Góp phần hình thành khả năng tự học của học sinh.

- Rèn cho học sinh các kỹ năng ứng xử thông qua các tiết hoạt động giáo dục NGLL.

- Rèn kỹ năng phòng chống tai nạn giao thông, đuối nước, tai nạn thương tích khác thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, chủ nhiệm và các tiết học môn GD&ĐT...

- Xây dựng cho học sinh cách ứng xử có văn hóa, không nói tục chửi thề, không có bạo lực và tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Hình thành thói quen làm việc theo nhóm.

- Tổ chức cho học sinh học tập về tiểu sử anh hùng liệt sĩ xã Phước Thạnh.

- Bộ phận Đoàn- Đội có kế hoạch cụ thể từng nội dung về phong trào” Xây dựng trường học Xanh- Sạch đẹp- An toàn”, theo dõi hàng tuần, hàng tháng có sơ kết, học kì, rút kinh nghiệm ...

Nhận xét chung:

Mặt mạnh:

- Được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp sâu sát của Lãnh đạo ngành GD&ĐT , cùng với sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, ban ngành đoàn thể địa phương, sự phối hợp chặt chẽ của PHHS.

- Đội ngũ giáo viên ổn định. trẻ, nhiệt tình, có tinh thần cầu tiến, ham thích học hỏi để nâng cao tay nghề.

- Nền nếp học sinh từng bước đi vào ổn định.

- Cha mẹ học sinh từng bước nâng cao nhận thức về công tác giáo dục nên quan tâm đến việc học tập của con em mình

- GVCN các lớp tích cực phối hợp cùng nhau để học tập kinh nghiệm lẫn nhau trong việc tổ chức HĐ GD&ĐT

Mặt yếu:

- Năng lực giáo viên không đồng đều, một số giáo viên không có năng khiếu tổ chức hoạt động tập thể nên cũng làm ảnh hưởng đến việc tổ chức HĐ GD&ĐT.

- Một số học sinh trí tuệ chậm phát triển, chưa ngoan hoặc là thụ động hoặc quá hiếu động.

- Trang thiết bị không đầy đủ nên ảnh hưởng phần nào đến hoạt động (hệ thống loa máy quá cũ).

III.4. Hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông, phân luồng học sinh:

GD hướng nghiệp – phân luồng học sinh:

- Lên kế hoạch tổ chức tham quan học tập, hướng nghiệp cho học sinh khối 6,7,8, tại nhà máy Gốm Đất Việt, khu trồng rau thủy canh tại 188- Tân Việt Bắc; khu chăn nuôi Đà Điểu- Kim Môn – Hải Dương (Dự kiến số học sinh tham gia: 347 - giáo viên:12)

- Thông qua Chủ đề 4,5,6: Thông tin về thị trường lao động- tìm hiểu năng lực bản thân và truyền thống làng nghề tại địa phương) nhà trường giới thiệu nghề nghiệp định hướng phân luồng cho HS.

IV. Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới:

Tình hình bồi dưỡng chuẩn hoá đội ngũ:

Tính đến nay 100% CBQL và GV đã được chuẩn hoá.

Biện pháp: Chính quyền kết hợp công đoàn nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cả vật chất lẫn tinh thần để những CBQL và giáo viên tham gia học tập về chuyên môn và lý luận chính trị..

Tình hình đào tạo nâng chuẩn đội ngũ:

- Tổng số CBQL-GV trực tiếp đã được bồi dưỡng trên chuẩn : 22
- Số lượng CBQL- GV được cử đi học TCLLCT: 02
- Cán bộ quản lý : 02 - trên chuẩn 02 (100%)
- Giáo viên: Trên chuẩn 20 (90%)

Công tác Bồi dưỡng:

- Tổ chức 01 chuyên đề cấp trường “ Vận dụng phương pháp kỹ thuật dạy học tích cực trong dạy học theo chủ đề”

- Tham gia tích cực chuyên đề cấp thị xã.: Cử giáo viên tham dự đầy đủ các buổi thảo giảng, hội giảng, chuyên đề do PGD tổ chức để từ đó từng giáo viên tự rút ra kinh nghiệm giảng dạy .

Việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường.

- Việc sinh hoạt tổ chuyên môn chủ yếu được thực hiện theo kiểu cũ là đánh giá công tác chuyên môn thời gian qua, triển khai công tác thời gian tới, thảo luận một số vấn đề theo yêu cầu của nhà trường như dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thi đua. Vì thế đổi mới SHCM ngoài các nội dung trên, sinh hoạt chuyên môn nhà trường đã chỉ đạo các tổ CM cần phải thay đổi quan điểm như trên:

- Đi vào chiều sâu như, coi trọng sinh hoạt cho giáo viên về kỹ năng dự giờ, đánh giá giờ dạy;

- Dành thời gian nhiều hơn cho việc phân tích, đánh giá và rút kinh nghiệm các giờ dạy đã được giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn dự giờ.

- Đến kỳ họp sau, tổ chức thảo luận, suy ngẫm và chia sẻ ý kiến về bài dạy.

- Phát huy vai trò của các giáo viên cốt cán.

- Mỗi tổ chuyên môn đều có giáo viên đầu đàn. Bộ phận giáo viên này là đầu tàu, dẫn dắt tổ chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn nói chung, đổi mới PPDH – KTĐG và nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên nói riêng.

- Đó là những giáo viên đã được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp thị xã là tổ trưởng chuyên môn giảng dạy nhiều năm và có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Đây là công việc khó khăn đòi hỏi các tổ trưởng chuyên môn và giáo viên phải tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động, nâng cao tinh thần cộng tác, giúp đỡ, cầu thị, cầu tiến, phải biết chia sẻ từ cái đơn giản đến cái khó, phức tạp để cùng nhau tiến bộ trong từng tiết dạy và trong quá trình giảng dạy. Có như thế, tổ chuyên môn thực sự là môi trường tốt nhất để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên và góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà trường.

Nhận xét:

- Nhà trường xây dựng được mỗi tổ CM là nơi sinh hoạt giao lưu, học hỏi kinh nghiệm cho từng thành viên.

- Kết quả đạt được về chất lượng SHTCM là đạt mức độ khá.

- Các tổ cần quan tâm nhiều đến thực hiện QCCM từng thành viên trong tổ

V. Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tính đến tháng 12/2017.

- Hoàn thành công tác điều tra phổ cập giáo dục năm 2017. Giữ vững nhất lượng PCGD mức độ II

- Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:

	Phòng g Thiết bị	TH Sinh- hóa	TH Lý	Phòng Vi tính	Phòng TM	Phòng Multi media	Phòng g MT- AN
Số lượng	01	01	01	01	02	01	01
Diện tích	00	00	48	48	48	60	48

- Công tác chỉ đạo xây dựng cơ sở vật chất trường lớp.

+ Kiểm kê, phân loại, lập chi tiết thiết bị cần bổ sung...

+ Tham vấn tổ bộ môn, lập dự trù mua sắm hàng năm

+ Tham mưu Ban giám hiệu, lập dự trù kinh phí hàng năm

- Mua sắm và sử dụng trang thiết bị dạy học.

+ Tình hình mua sắm thiết bị bổ sung: 55.500.000 đồng.

+ Tình hình sử dụng thiết bị học kì I: 583 tiết.

Hoạt động thư viện: (còn hạn chế)

- Thư viện phục vụ đầy đủ SGK cho học sinh và các tài liệu phục vụ việc nghiên cứu và giảng dạy của giáo viên.

- Kiểm kê kho Thư viện.

- Mua bổ sách tham khảo, sách thiếu nhi.

- Cập nhật các loại sổ sách theo qui định

- Giới thiệu sách mới.

- Xây dựng tủ sách Pháp luật để phục vụ việc giảng dạy và học tập của giáo viên , học sinh .

- Sắp xếp lại kho sách. vệ sinh thư viện.

- Suru tầm hình ảnh, tư liệu. Soạn thư mục.

- Báo cáo tháng, học kì I tình hình thư viện về Phòng Giáo Dục.

Thực hiện chuyên đề:

- Phát động phong trào thi đua đọc sách- tặng sách.

- Quản lí, hướng dẫn học sinh đọc sách, truyện theo thời khóa biểu

VI.- Thống kê kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm

Hạnh kiểm

Khối	Sĩ số	Tốt	TL	Khá	TL	TB	TL	Yếu	TL
6	135	129	95.6	6	4.4	0	0	0	0
7	103	102	99	1	1	0	0	0	0
8	98	92	93.9	6	6.1	0	0	0	0
9	136	136	100	0	0	0	0	0	0
Tổng	472	459	97.2	13	2.8	0	0	0	0

Học lực

Khối	Sĩ số	Giỏi	TL	Khá	TL	TB	TL	Yếu	TL
6	135	60	44.4	51	37.8	20	14.8	4	3.0
7	103	41	39.8	43	41.7	18	17.5	1	1.0
8	98	44	44.9	41	41.8	11	11.3	2	2.0
9	136	68	50	51	37.5	14	10.3	3	2.2
Tổng	472	213	45.1	186	39.4	63	13.3	10	2.1

Nhận xét, đánh giá

VI. 1. Hoạt động chuyên môn:

Những việc đã làm được:

- Nền nếp hoạt động của các tổ chức, bộ phận trong nhà trường đã ổn định và đi vào hoạt động.
- Các hoạt động thi đua dạy tốt và học tốt diễn ra khá sôi nổi.
- Việc thực hiện qui chế chuyên môn khá nghiêm túc và đầy đủ theo qui định của ngành.
- Mỗi tổ chuyên môn đều chú trọng nâng cao chất lượng dạy và học trong từng tiết dạy.
- Công tác kiểm tra quy chế chuyên môn từng tổ, BGH đi vào nề nếp, mỗi giáo viên lên lớp đều thực hiện đúng quy chế chuyên môn đề ra.
- HK I trường thực hiện hoạt động đổi mới sinh hoạt chuyên môn qua nghiên cứu hoạt động học, vận dụng phương pháp kỹ thuật dạy học tích cực trong tất cả các bộ môn trong nhà trường của học sinh diễn ra sôi nổi suốt học kỳ I đến trước ngày kiểm tra học kỳ nên nhìn chung không có ảnh hưởng đến sự tập trung ôn kiểm tra cho học sinh trong học kỳ I.

Kết quả 2 mặt GD so với cùng kỳ năm học trước:

- Chất lượng về học lực:

HỌC LỰC	HKI 2016-2017	HKI 2017-2018	Tăng	Giảm
Giỏi	206 (45,68%)	213(45.1%)		
Khá	186 (41,24%)	186(39.4%)		
Trung Bình	56 (12,42%)	63(13.1%)		
Yếu	2 (0,44%)	10 (2.1%)	Tăng	
Kém	1(0,22%)	0	Giảm	

- Chất lượng về hạnh kiểm:

HẠNH KIỂM	HKI 2016-2017	HKI 2017-2018	Tăng	Giảm
Tốt	442 (97 %)	459 (97.2%)		
Khá	8 (1,78%)	13(2.8%)		
Trung Bình	1(0,22)			
Yếu	0	0		
Kém	0	0		

• Kết quả các cuộc thi HSG, KHKT, ST TTN nhi đồng cấp thị xã:

	2016-2017	2017-2018	Tăng	Giảm
Các môn văn hóa	46 giải	52 giải	Tăng 6 giải	
KHKT	1 dự án đạt	3 dự án đạt giải	Tăng 2	

	giải			
Sáng tạo TTN NĐ	0	1 dự án đạt giải cấp tỉnh	Tăng 1	

- Do không có quỹ thời gian tổ chức phụ đạo cho cả trường, nên việc phụ đạo yếu chú trọng phụ đạo yếu kém lồng ghép trong giờ học chính khoá, tự chọn.. Song song đó việc lồng ghép phụ đạo HS yếu kém các khối lớp còn lại từng bộ môn được giao về tổ bộ môn, mỗi tổ bộ môn có sổ theo dõi việc lồng ghép phụ đạo HS yếu kém, hàng tuần GV phụ đạo ghi nhận diễn tiến của quá trình phụ đạo, tổ trưởng cuối tháng kiểm tra ghi nhận kết quả của từng thành viên, báo cáo BGH, đề xuất công tác tiếp theo. Công tác phụ đạo lồng ghép HS yếu được các tổ bộ môn thường xuyên quan tâm trong từng tiết dạy trên lớp.

- Các hoạt động ngoại khóa diễn ra sôi nổi tất cả các mặt của nhà trường.

- Hoạt động bồi dưỡng HS giỏi diễn ra thường xuyên và ổn định ở tất cả các bộ môn.

- Hoạt động TDTT: GV và học sinh Tham gia các giải Thể thao học sinh rất tích cực.

- Các hoạt động ngoại khóa diễn ra sôi nổi.

Những việc chưa làm được.

- Việc giáo dục đạo đức học sinh còn chưa đạt hiệu quả ở một số học sinh cá biệt.

- Hoạt động phụ đạo HS yếu kém nhà trường trong năm học ở tất cả các bộ môn thực hiện nghiêm túc, đồng bộ. Nhưng kết quả đạt chưa tương xứng.

b) Kết quả giáo dục:

Đánh giá kết quả giáo dục theo mục tiêu chương trình, so sánh và phân tích kết quả đánh giá xếp loại học sinh so với năm học trước. Những mặt tốt hơn, những hạn chế cần khắc phục.

VI.2. Hoạt động ngoại khóa, giáo dục toàn diện:

- Làm phong phú và sinh động các giờ học, các hoạt động ngoại khóa, nhằm xây dựng môi trường học tập hấp dẫn, thu hút các em đến trường và phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh như: tổ chức cho học sinh thu thập tài liệu, quay phim, chụp ảnh các di tích lịch sử, các anh hùng liệt sĩ của địa phương làm tư liệu lịch sử, xây dựng các bài thuyết trình lịch sử, địa lý, sinh vật cảnh....

- Huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Tăng cường về cơ sở vật chất, trang thiết bị, tạo điều kiện cho học sinh đến trường được an toàn, thân thiện, vui vẻ.

- Tăng cường sự tham gia một cách hứng thú của học sinh trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường và tại địa phương với thái độ tự giác, chủ động và ý thức sáng tạo.
- Huy động các lực lượng xã hội cùng góp phần giáo dục văn hóa, truyền thống lịch sử cách mạng cho học sinh.
- Xây dựng trường lớp sạch sẽ, an toàn.
- Dạy và học có hiệu quả, phù hợp với điều kiện lứa tuổi của học sinh ở mỗi địa phương, giúp học sinh tự tin trong học tập.
- Tổ chức các hoạt động tập thể, vui tươi, lành mạnh. Rèn kỹ năng sống cho học sinh.
- Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa cách mạng ở địa phương.

VIII.- Những kiến nghị: Không.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ánh Tuyết